

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 186 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành**  
**trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết**  
**của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định các biện pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 235/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về ban hành chính sách hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2020-2024;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 138/TTr-SGTVT ngày 11/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa (có phụ lục kèm theo);

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 30/01/2021.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (Bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Sở Thông tin và Truyền thông (Công DVC tỉnh);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia)
<b>Lĩnh vực: Đường bộ</b>	
1	Thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2020-2024. Mã TTHC: 1.009359

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

**Tên thủ tục hành chính:** Thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2020 - 2024.

Mã TTHC: 1.009359

### 1. Trình tự thực hiện:

**a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

**b) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**Bước 1:** Doanh nghiệp, hợp tác xã trúng thầu mở tuyến mới, tuyến khôi phục lại theo quy định của pháp luật về đấu thầu lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa.

**Bước 2:** Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải gửi Sở Tài chính thẩm định kinh phí hỗ trợ. Hồ sơ thẩm định gồm: Văn bản đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của Sở Giao thông vận tải và Hồ sơ của doanh nghiệp, hợp tác xã nộp theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

**Bước 3:** Trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính thẩm định kinh phí hỗ trợ, gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

**Bước 4:** Trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình đề nghị phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính thực hiện cấp kinh phí cho Sở Giao thông vận tải.

Sở Giao thông vận tải thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã khai thác tuyến xe buýt thuộc đối tượng hỗ trợ theo từng năm trên cơ sở nghiệm thu chất lượng dịch vụ vận tải theo hợp đồng ký kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với Sở Giao thông vận tải.

**2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

### 3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt (bản chính).

- Văn bản chấp thuận khôi phục tuyến, mở mới tuyến xe buýt của Chủ tịch UBND tỉnh (bản sao).

- Quyết định phê duyệt dự toán các tuyến xe buýt tổ chức đấu thầu của Chủ tịch UBND tỉnh (bản sao)

- Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Chủ tịch UBND tỉnh (bản sao).

- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Sở Giao thông vận tải (bản sao).

- Hợp đồng khai thác tuyến xe buýt giữa Sở Giao thông vận tải với doanh nghiệp, hợp tác xã trúng thầu (bản sao)

Trường hợp hồ sơ, tài liệu nêu trên do cơ quan quản lý nhà nước hoặc tổ chức khác đang lưu giữ thì Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm đề nghị cơ quan, tổ chức đang giữ cung cấp để làm cơ sở xem xét, quyết định hỗ trợ.

b) Số lượng hồ sơ: 03 bộ hồ sơ.

**4. Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp, hợp tác xã.

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

**8. Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.**

- Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Quy định các biện pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 235/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về ban hành chính sách hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2020-2024./.